TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 13 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 437/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số A, ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Nguyễn Phan Ngọc N, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số N, Khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Theo văn bản ủy quyền ngày 04/11/2024

- ***Bị đơn:*** Bà Lâm Thị N1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số B, đường A, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị Tuyết N2, sinh năm 1995.

2. Nguyễn Hoàng M, sinh năm 2003.

3. Nguyễn Thành L, sinh năm 2001.

Cùng nơi cư trú: Số B, đường A, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Nguyên đơn, bị đơn cùng thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Lâm Thị N1 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Kim P số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Trong đó 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền vốn, tiền lãi 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Bà P không tính lãi thêm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

* Án phí: Bà Nguyễn Kim P tự nguyện chịu 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ 1.680.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí bà P đã đóng theo biên lai thu số N_0 0007436 ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, bà P được nhận lại 1.305.000 đồng (Một triệu ba trăm lẻ năm ngàn đồng).

Bà Lâm Thị N1 tự nguyện chịu 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Diễm